TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 538/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 508/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1980

Căn cước công dân số: 036080000xxx

Nơi thường trú: Số 12A2, tổ 1, phường L, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Bùi Thị L**, sinh năm 1991

Căn cước công dân số: 036191000xxx

Nơi thường trú: Số 12A2, tổ 1, phường L, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu T và chị Bùi Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Anh Nguyễn Hữu T và chị Bùi Thị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 19/6/2014 và cháu Nguyễn Tân Q, sinh ngày 05/12/2015.

Khi ly hôn, anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tân Q. Chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh C.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh T, chị L cho đến khi cháu C, cháu Q thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh Nguyễn Hữu T và chị Bùi Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011xxx ngày 15/5/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội. Trả lại anh Nguyễn Hữu T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5, thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND phường L, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 19 ngày 08/3/2014 tại UBND phường P cũ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam